TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:27/2023/HSST
Ngày:11/08/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Liêu Tài Ngoánh

2/ Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST –HS ngày 28 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh ngày 03 tháng 05 năm 1989, tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn K và bà Trần Lhị N; có vợ (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại từ đầu. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Trần L, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 16 giờ, ngày 13/4/2023, Lê Minh T đến nhà ông Trần L (Khánh) thuộc Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để mượn tiền tiêu xài, nhưng ông L không cho mượn nên T về nhà. Khoảng 10 phút sau, T tiếp tục quay lại

nhà ông L để năn nỉ mượn tiền nhưng không có ai ở nhà, nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền. T lén đi vào bằng đường cửa sau rồi vòng lên nhà trước để lục tìm tài sản, khi đến phòng khách, T phát hiện có một quần tây nam, màu trắng xám treo trên đầu võng nên đi đến lục tìm tài sản, T phát hiện bên trong túi quần trước bên phải có tiền nên lấy toàn bộ số tiền trong túi bỏ vào túi quần của T rồi chạy xe về nhà. Khi về đến nhà, T vào phòng ngủ và kiểm tra số tiền trộm được là 6.050.000 đồng (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) rồi cất giấu trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông L phát hiện bị mất tài sản nên xem lại camera của gia đình thì phát hiện T lấy trộm nên trình báo sự việc đến Công an xã T, huyện H. Khi lực lượng Công an mời về làm việc, T thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ số tiền đã lấy trộm của ông L.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSHB ngày 28/06/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 04 (bốn) tháng tù đến 05 (năm) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, có bâu và viền cổ màu trắng. Có kích thước: Dài 71cm, rộng 49cm và 01 (một) quần short kaki màu trắng- sữa. Có kích thước: Dài 48cm, rộng 46,5cm.

Tại tòa, bị cáo Lê Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố.

Bị cáo Lê Minh T nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lê Minh T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/04/2023, tại Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lê Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Trần L số tiền 6.050.000 đồng (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Minh T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh T không những xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương và hiện nay loại tội phạm này có chiều hướng ngày càng tăng, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo T có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Trần L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lê Minh T, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đã thu hồi và giao trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần L số tiền 6.050.000 đồng (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) và giao trả cho bị cáo T 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade, màu đen- đỏ, biển kiểm soát 94K1-809.15, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, có bâu và viền cổ màu trắng. Có kích thước: Dài 71cm, rộng 49cm và 01 (một) quần short kaki màu trắng-sữa. Có kích thước: Dài 48cm, rộng 46,5cm là của bị cáo Lê Minh T. Xét thấy, các đồ vật trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Minh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

2/- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3/- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, có bâu và viền cổ màu trắng. Có kích thước: Dài 71cm, rộng 49cm và 01 (một) quần short kaki màu trắng- sữa. Có kích thước: Dài 48cm, rộng 46,5cm.

(Vật chứng trên hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý- theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/7/2023)

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên